TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 09-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Trần Thị Nguyệt Bình

2-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên- Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo: **Trần Thế B**, sinh năm 1993 tại Bình Thuận

HKTT: Thôn BS, xã BT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Có một tiền án, ngày 31/12/2013 Trần Thế B bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 08 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 3 Điều 138 bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/6/2018 về địa phương (Chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/10/2018 đến ngày 24/10/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại:* Anh Huỳnh Sĩ V, sinh năm 1978 (Có mặt)

Trú tại: Thôn BS, xã BT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

- Người tham gia tố tụng khác:

+*Người làm chứng*:

1. Anh Phan Tấn H, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
Trú tại: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận
2. Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 30/4/2001
Người giám hộ: Bà Trần Thị LA, sinh năm 1977 (là mẹ ruột của anh L)
Trú tại: Khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/10/2018; Trần Thế B đi uống cà phê với bạn về, khi đi ngang qua nhà bán tạp hóa của Huỳnh Sĩ V, sinh năm 1978 ở thôn BS, xã BT, huyện BB; B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của nhà V, nên khoảng 02 giờ ngày 15/10/2018 B cầm theo 01 cây kìm, cán bọc nhựa và đi bộ đến nhà V; thấy cửa chính nhà V đã khóa, B đi ra phía sau rồi leo lên ban công nhà của V và dùng Kìm gỡ tấm kính cửa thông gió để chui vào bên trong, nhưng phía trong có song sắt B vệ, nên không chui vào được; sau đó, B trèo qua ban công nhà của Trí (sát vách nhà V) rồi đi đến phía trước nhà Trí để đi sang phía bên hông nhà của V, nơi có cửa sổ đang mở, B dùng kìm cắt song cửa làm bằng nhôm, rồi chui vào bên trong nhà V, B nhìn thấy một cái bàn, B đến mở hộc bàn thì thấy hộc bàn bị khóa, nên B lấy 01 cái muỗng và 01 cái kéo có sẵn trên bàn, cậy khóa hộc bàn ra, B nhìn thấy một bịch nylon màu vàng, bên trong có đựng nhiều card điện thoại, B cầm bịch nylon đựng card điện thoại lên thì thấy bên dưới có tiền; B nhặt 01 bịch nylon màu trắng ở gần đó và dùng tay hốt tiền trong hộc bàn bỏ vào trong bịch nylon rồi B cầm bịch nylon đựng card điện thoại, bịch nylon đựng tiền trộm được và cầm cây kìm theo lối cũ ra bên ngoài; B đi ra phía sau nhà V nhặt 01 cái túi vải màu đỏ, rồi B lấy tiền và card điện thoại ra bỏ vào trong túi vải màu đỏ và ném bỏ 02 bịch nylon. Lúc này khoảng 04 giờ sáng cùng ngày 15/10/2018, B điện thoại cho Phan Tấn H (tức Bi), sinh năm 1997 ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB là bạn của B; H đang ngủ ở nhà của Nguyễn Văn L (tức Hà), sinh năm 2001 ở khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB; B nói với H: Không có chỗ ngủ và nhờ H lên xã Bình Tân chở B xuống Lương Sơn để ngủ. H đồng ý, rồi lấy xe mô tô của H chạy lên xã Bình Tân chở B về nhà L, H gọi L ra mở cửa để H và B vào nhà L ngủ. Khi đến nhà L, B cất giấu túi vải màu đỏ bên trong có tiền và card điện thoại vào sau chuồng gà của nhà L rồi đi ngủ. Đến sáng, H kêu L lấy xe mô tô của H chở H về nhà của H, rồi quay về lại nhà L chở B về rẫy nhà B ở thôn BS, xã BT, huyện BB; sau đó, L mang xe mô tô đến nhà H, đưa xe cho H đi công việc ở thị trấn Chợ Lầu.

Đến khoảng 08 giờ ngày 15/10/2018, khi H đang đi công việc ở xã Phan Rí Thành, thì B điện thoại cho H nói: "Hồi tối B trộm tiền và card điện thoại cất giấu ở sau chuồng gà nhà L, nhờ H đến lấy tiền cất giữ dùm, còn card điện thoại thì tìm người bán giúp" tối B xuống lấy, H đồng ý nhưng do bận đi công việc nên chưa thực hiện.

Sáng ngày 15/10/2018 Huỳnh Sĩ V phát hiện bị mất trộm tiền và card điện thoại, V mở camera ra xem, nhìn thấy kẻ trộm vào nhà của V lấy cắp card điện thoại và tiền có hình dáng giống Trần Thế B, nên trình báo với Cơ quan công an. Cơ quan công an huyện Bắc Bình tiến hành lập biên bản trích xuất camera, tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thế B, đưa về trụ sở công an làm việc. Tại đây, B khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của nhà V và chỉ nơi cất giấu tài sản trộm cắp tại sau chuồng gà nhà L và khai báo việc nhờ H đến sau chuồng gà nhà L lấy tiền cất giữ và lấy card điện thoại đem đi bán; Cơ quan công an yêu cầu H mang tiền và card điện thoại đến giao nộp. Cơ quan công an tiến hành kiểm tra và lập biên bản thu giữ: Số tiền trong túi vải màu đỏ là 2.125.000 đồng và 1.280 card điện thoại các loại, gồm: Mobiphone, Viettel, Vinaphone, Vietnam mobile có mệnh giá 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 48/2018/HĐĐG-TTHS ngày 18/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận:

1. Thẻ cào Mobiphone; mệnh giá: 100.000đồng/thẻ cào; số lượng 24 thẻ cào. Thành tiền: 2.400.000 đồng.

2. Thẻ cào Mobiphone; mệnh giá: 50.000đồng/thẻ cào; số lượng 85 thẻ cào. Thành tiền: 4.250.000 đồng.

3. Thẻ cào Mobiphone; mệnh giá: 20.000đồng/thẻ cào; số lượng 191 thẻ cào. Thành tiền: 3.820.000 đồng.

4. Thẻ cào Mobiphone; mệnh giá: 10.000đồng/thẻ cào; số lượng 89 thẻ cào. Thành tiền: 890.000 đồng.

5. Thẻ cào Viettel; mệnh giá: 100.000đồng/thẻ cào; số lượng 27 thẻ cào. Thành tiền: 2.700.000 đồng.

6. Thẻ cào Viettel; mệnh giá: 50.000đồng/thẻ cào; số lượng 88 thẻ cào. Thành tiền: 4.400.000 đồng.

7. Thẻ cào Viettel; mệnh giá: 20.000đồng/thẻ cào; số lượng 123 thẻ cào. Thành tiền: 2.460.000 đồng.

8. Thẻ cào Viettel; mệnh giá: 10.000đồng/thẻ cào; số lượng 38 thẻ cào. Thành tiền: 380.000 đồng.

9. Thẻ cào Vinaphone; mệnh giá: 100.000đồng/thẻ cào; số lượng 11 thẻ cào. Thành tiền: 1.100.000 đồng.

10. Thẻ cào Vinaphone; mệnh giá: 50.000đồng/thẻ cào; số lượng 76 thẻ cào. Thành tiền: 3.800.000 đồng.

11. Thẻ cào Vinaphone; mệnh giá: 20.000đồng/thẻ cào; số lượng 140 thẻ cào. Thành tiền: 2.800.000 đồng.

12. Thẻ cào Vinaphone; mệnh giá: 10.000đồng/thẻ cào; số lượng 114 thẻ cào. Thành tiền: 1.250.000 đồng.

13. Thẻ cào Vietnam mobile; mệnh giá: 50.000đồng/thẻ cào; số lượng 25 thẻ cào. Thành tiền: 1.250.000 đồng.

14. Thẻ cào Vietnam mobile; mệnh giá: 20.000đồng/thẻ cào; số lượng 121 thẻ cào. Thành tiền: 2.420.000 đồng.

15. Thẻ cào Vietnam mobile; mệnh giá: 10.000đồng/thẻ cào; số lượng 128 thẻ cào. Thành tiền: 1.280.000 đồng.

Tổng cộng: 35.090.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, không trăm chín mươi ngàn đồng).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) túi vải màu đỏ do Phan Tấn H giao nộp; bên trong có số tiền 2.1250.000 đồng và một số thẻ cào điện thoại, gồm: Thẻ cào Mobiphone: có 24 thể mệnh giá 100.000 đồng, 85 thẻ mệnh giá 50.000 đồng, 191 thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 89 thẻ mệnh giá 10.000 đồng. Thẻ cào Viettel: Có 27 thẻ mệnh giá 100.000 đồng, 88 thẻ mệnh giá 50.000 đồng, 123 thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 38 thẻ mệnh giá 10.000 đồng. Thẻ cào Vinaphone: Có 11 thẻ mệnh giá 100.000 đồng, 76 thẻ mệnh giá 50.000 đồng, 140 thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 114 thẻ mệnh giá 10.000 đồng. Thẻ cào Vietnam mobile: Có 25 thẻ mệnh giá 50.000 đồng, 121 thể mệnh giá 20.000 đồng và 128 thẻ mệnh giá 10.000 đồng. Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra công an huyện Bắc Bình đã giao trả lại toàn bộ tài sản nói trên cho bị hại Huỳnh Sĩ V.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) cây kìm, cán bọc nhựa màu đỏ do Trần Thế B giao nộp và qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) cây kéo và 01 (một) cái muỗng. các vật chứng nêu trên và túi vải màu đỏ đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 bịch nylon đựng card điện thoại và đựng tiền, B đã vứt bỏ sau nhà V, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS.HBB ngày 21/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Trần Thế B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

*Kiểm sát viên đề nghị:

-Về trách nhiệm hình sự:

+Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt: Bị cáo Trần Thế B từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

+Về hình phạt bổ sung: Không.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự năm 2015. Đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây kìm cán bọc nhựa màu đỏ, 01 cây kéo, 01 cái muỗng và 01 cái túi vải màu đỏ là công cụ, dụng cụ B dùng vào việc phạm tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]-Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]-Người làm chứng anh Phan Tấn H và Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ của vụ án đã rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]-Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 15/10/2018, Trần Thế B có hành vi chui qua cửa sổ vào trong nhà của Huỳnh Sĩ V, lén lút lấy trộm số tiền 2.125.000 đồng và 1.280 card điện thoại các loại, gồm Mobiphone, Viettel, Vinaphone, Vietnam mobile có mệnh giá 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng, với tổng giá trị 35.090.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Trần Thế B đã trộm cắp là 37.215.000 đồng. Vì vậy, với hành vi nêu trên của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]-Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có hành vi lợi dụng sự sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[5]-Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Vào ngày 31/12/2013 Trần Thế B bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 08 năm tù, về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 3 Điều 138 bộ luật hình sự năm

1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/6/2018 về địa phương. Tính đến ngày phạm tội 15/10/2018, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới do cố ý, nên pH chịu tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét khi lượng hình.

[6]-Về trách nhiệm dân sự: Ngày 17/10/2018, Cơ quan điều tra công an huyện Bắc Bình đã trả lại toàn bộ tài sản cho anh Huỳnh Sĩ V, anh V không yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]-Về vật chứng: 01 cây kìm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm, 01 cây kéo kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dài 15cm, 01 cái muỗng kim loại, màu trắng dài 20cm và 01 cái túi vải màu đỏ là công cụ Trần Thế B dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[8]-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thế B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kìm có tay cầm bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm, 01 cây kéo kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dài 15cm, 01 cái muỗng kim loại, màu trắng dài 20cm và 01 cái túi vải màu đỏ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Thế B phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/01/2019).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh B.Thuận;
- VKSND huyện B.Bình;
- Công an huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền